

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 167/2025/HS-ST
Ngày: 22-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Từ Anh Tuấn;
- Bà Nguyễn Thị Ngọc Diễm.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ninh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 141/2025/HS-ST ngày 24 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Nhật L, sinh năm 1978 tại tỉnh Sóc Trăng; thường trú: Số E đường Đ, Khóm A, Phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở: Khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Thanh H (đã chết) và bà Trần Thị Kim L1 (đã chết); bị cáo có 02 em ruột, lớn sinh năm 1981, nhỏ sinh năm 1988; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị H1, sinh năm 1982, có 01 con ruột, sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/12/2024 đến ngày 07/01/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Nguyễn Đình V, sinh năm 1983 tại tỉnh Vĩnh Phúc; thường trú: Thôn D, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; chỗ ở: Hẻm A đường T, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Đình M, sinh năm 1960 và bà Trần Thị O, sinh năm 1962; bị cáo có 02 em ruột, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1990; bị cáo có vợ tên Trần Phúc N, sinh năm 1984, có 02 con ruột, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/02/2016 bị Công an huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.000.000 đồng về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, theo Quyết định số: 01/QĐ-XPHC, đóng tiền phạt ngày 11/5/2016; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/12/2024 đến ngày 07/01/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Trần Văn S, sinh năm 1981 tại tỉnh Bến Tre; thường trú: Ấp P, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre; chỗ ở: Số A đường N, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Trần Văn C (đã chết) và bà Phan Thị N1, sinh năm 1955; bị cáo có 03 em ruột, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1991; bị cáo có vợ tên Dương Thị D, sinh năm 1978, có 02 con ruột, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2024 cho đến nay; có mặt.

4. Lưu Minh P, sinh năm 1982 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Số E khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Lưu Minh C1 (đã chết) và bà Ao Thị X, sinh năm 1951; bị cáo có 03 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1990; bị cáo có vợ tên Trương Thị Mỹ N2, sinh năm 1992, có 01 con ruột, sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/12/2024 đến ngày 01/01/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. Đào Huy L2, sinh năm 1983 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: Tổ D, Ấp A, xã A, huyện H, tỉnh Bình Phước; chỗ ở: Số E khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Đào Huy K (đã chết) và bà Đỗ Thị H2, sinh năm 1957; bị cáo có 02 chị ruột, lớn sinh năm 1979, nhỏ sinh năm 1981; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/10/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cát (nay là thành phố B), tỉnh Bình Dương xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 93/2005/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/5/2006, đóng án phí ngày 08/12/2007; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/12/2024 đến ngày 07/01/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

6. Hồ Văn C2, sinh năm 1988 tại tỉnh An Giang; thường trú: Tổ F, ấp V, xã V, thị xã T, tỉnh An Giang; chỗ ở: Nhà T, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 3/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Hòa Hảo; giới tính: Nam; con ông Hồ Văn Đ, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị M1, sinh năm 1969; bị cáo có 01 em ruột, sinh năm 1990; bị cáo có vợ tên Thái Thị Diễm T, sinh năm 1997, có 02 con ruột, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 04/4/2018 bị Công an thị xã D (nay là thành phố D), tỉnh Bình Dương ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, theo Quyết định số: 225/QĐ-XPHC, đóng tiền phạt ngày 09/4/2018; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/3/2025 đến ngày 09/5/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Chế Công T1, sinh năm 1976; địa chỉ: Khóm C, Phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; vắng mặt.

2. Ông Võ Thanh P1, sinh năm 1978; địa chỉ: Số B đường Đ, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1982; địa chỉ: Số E đường Đ, Khóm A, Phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; có mặt.

4. Bà Trương Thị Mỹ N2, sinh 1992; địa chỉ: Số E khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương; có mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- Người chứng kiến: Anh Võ Thanh P1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn S là bạn bè quen biết với Nguyễn Đình V và Đào Huy L2. Khoảng 13 giờ ngày 29/12/2024, tại khuôn viên nghĩa địa N thuộc tổ E, khu phố N, phường B, thành phố D, Bình Dương, trong lúc Nguyễn Nhật L, Nguyễn Đình V, Đào Huy L2, Trần Văn S, Hồ Văn C2, Lưu Minh P và đối tượng tên Đ1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đang đánh bạc dưới hình thức đá gà thắng, thua bằng tiền thì bị Đ Công an thành phố D phát hiện nên lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Nguyễn Nhật L, Nguyễn Đình V, Đào Huy L2, Trần Văn S, Lưu Minh P, riêng Hồ Văn C2 và tên Đ1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) bỏ chạy thoát.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận cụ thể như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 29/12/2024, Nguyễn Đình V sử dụng điện thoại gắn sim số 0907.229.939 gọi cho Trần Văn S để hỏi S có kèo gà nào nặng 3kg, đá xỏ với số tiền 1.500.000 đồng thì S trả lời không có. Đến Khoảng 13 giờ cùng ngày, Đào Huy L2 gọi điện cho S để hỏi có kèo gà nào nặng 3kg thì S nói có và hẹn L2 đến khuôn viên nghĩa địa N thuộc tổ E, khu phố N, phường B, thành phố D, Bình Dương. Sau đó, S gọi lại cho V để thông báo đã tìm được kèo đá gà 3kg và hẹn V đến 13 giờ cùng ngày đến địa chỉ khuôn viên nghĩa địa N3 để đá gà thắng, thua bằng tiền thì V đồng ý. Sau đó, V gọi điện thoại cho Nguyễn Nhật L qua số điện thoại 0933.555.684 và Hồ Văn C2 qua số điện thoại 0987.941.401 để rủ tham gia đá gà thắng, thua bằng tiền thì L, C2 đồng ý. Hồ Văn C2 đi bộ đến phòng trọ của V, V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 83EA-025.84 chở C2, Có ôm gà điều lông lai xanh. L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Click, biển số 83P4-421.21 đi theo V và Có đến khuôn viên nghĩa địa N.

Còn Đào Huy L2 thông báo cho đối tượng Đ1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) biết đã tìm được kèo đá gà. Lúc này, Đ1 mang theo một con gà điều xanh, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Tende, biển số 93N3-1732 đến phòng trọ của L2 tại địa chỉ số E khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Tại phòng trọ của L2, L2 điều khiển xe mô tô biển số 93N3-1732 chở Đ1 ngồi sau ôm gà đi đến khuôn viên nghĩa địa N. Trên đường đi, Lưu Minh P nhìn thấy L2 chở Đ1 ngồi sau ôm gà nên biết có kèo đá gà nên P điều khiển xe mô tô biển số 61D1-198.69 đi theo L2 và Đ1. Đối với Trần Văn S đi bộ đến khuôn viên nghĩa địa N để làm trọng tài. S mang theo cân và băng keo để cho hai bên băng cựa và cân trọng lượng gà. Tại khuôn viên nghĩa địa N3 thuộc tổ E, khu phố N, phường B, thành phố D, Bình Dương, Đ1 và C2 sử dụng cân để cân gà. Do gà có trọng lượng bằng nhau nên hai bên thống nhất đá đồng, chốt xỏ kèo gà với số tiền là 3.000.000 đồng.

+ Bên gà điều lông xanh gồm có Đào Huy L2, Lưu Minh P và đối tượng tên Đ1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch):

- Đào Huy L2 là người băng cựa gà, thoả thuận góp số tiền 500.000 đồng do Đ1 cho L2 mượn. Khi bắt quả tang L2 bị thu giữ 500.000 đồng trên người.

- Lưu Minh P thoả thuận góp số tiền 500.000 đồng. Khi bắt quả tang, P bị thu giữ số tiền 500.000 đồng trên người.

- Đối tượng tên Đ1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đặt cược số tiền 2.000.000 đồng cùng với P và L2.

+ Bên gà điều lông xanh lai gồm có Nguyễn Nhật L, Nguyễn Đình V và Hồ Văn C2:

- Nguyễn Nhật L3 thoả thuận góp số tiền 1.500.000 đồng. Khi bắt quả tang, L bị thu giữ số tiền 1.500.000 đồng trên người.

- Nguyễn Đình V là chủ gà, V ôm gà cho C2 băng cựa. V góp số tiền 1.000.000 đồng. Khi bắt quả tang V bị thu giữ số tiền 1.000.000 đồng trên người.

- Hồ Văn C2 là người băng cựa gà. Có thoả thuận góp số tiền 500.000 đồng.

- Trần Văn S là người chuẩn bị cân và băng keo để băng cựa gà với vai trò làm trọng tài cho hai bên đá gà, S được hai bên chủ gà thoả thuận trả số tiền 50.000 đồng/ 1.000.000 đồng tiền đặt cược từ phía gà thắng. Đối với trận gà này, S được hưởng lợi số tiền 150.000 đồng.

Tổng số tiền sử dụng đánh bạc của Trần Văn S, Nguyễn Nhật L, Nguyễn Đình V, Đào Huy L2, Lưu Minh P và Hồ Văn C2 là 6.000.000 đồng.

Quá trình đá gà thắng thua bằng tiền, thì gà điều lai lông xanh của nhóm V, L và C2 thắng. Cùng lúc này, Đội Cảnh sát Hình sự Công an thành phố D phát hiện Trần Văn S, Nguyễn Nhật L, Nguyễn Đình V, Đào Huy L2, Lưu Minh P và Hồ Văn C2 và đối tượng tên Đ1 đang đá gà thắng, thua bằng tiền nên tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Trần Văn S, Nguyễn Nhật L, Nguyễn Đình V, Đào Huy L2, Lưu Minh P, riêng Hồ Văn C2 và đối tượng tên Đ1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) bỏ chạy thoát, các đối tượng chưa kịp chung tiền thắng thua với nhau. Ngày 20/3/2025, Hồ Văn C2 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đầu thú.

* Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu hồng, số seri FD4W618VJCM7, số điện thoại 0907.229.939 thu giữ của Nguyễn Đình V; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo S20, màu xanh dương, kiểu máy CPH2113, số điện thoại 0775.939.579 thu giữ của Trần Văn S; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng, số seri FK1NR0HPG5QH, số điện thoại 0933.555.684 thu giữ của Nguyễn Nhật L; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Click màu trắng, đỏ, đen, biển số 83P4-421.21, số khung MLHJF3506h5406969, số máy JF35E0006969 thu giữ của Nguyễn Đình V; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển số 83EA-025.84, số khung RL9WCBVUMLBG01002, số máy RNA1P39FMBW01002 thu giữ của Nguyễn Văn L4; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ bạc, biển số 61D1-198.69, khung RLCS5C630CY598987, số máy 5C63599045; Giấy chứng nhận đăng ký xe số 017226 cấp ngày 08/02/2012 thu giữ của Lưu Minh P và 01 (một) mô tô nhãn hiệu Tender 100S, biển số 93N3-1732, số khung RRKDCG1UM8XL02886, số máy VTT27JL1P50FMG002886 thu giữ của đối tượng tên Đoàn; 01 (một) con gà điều xanh và 01 (một) con gà điều xanh lai; 02 (hai) cặp cựa sắt, 01 (một) cân đồng hồ loại 05 kg, 02 (hai) cuộn băng keo đã qua sử dụng; số tiền 500.000 đồng thu giữ của Đào Duy L5, 500.000 đồng thu giữ của Lưu Minh P, 1.500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Nhật L và số tiền 500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Đình V.

Đối với tên Đ1, tham gia đánh bạc bằng hình thức đá gà thắng thua bằng tiền cùng với các bị cáo, hiện không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với Đào Huy L2, sử dụng sim số không rõ và mượn điện thoại của người không rõ nhân thân, lai lịch để gắn sim số gọi cho bị cáo Trần Văn S, sau khi gọi xong thì L2 trả lại điện thoại cho người này, riêng sim số L2 đã làm rơi không rõ tại đâu nên không thu hồi được nên không đặt ra xem xét.

Tại Cáo trạng số: 158/CT-VKS-DA ngày 21 tháng 4 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Nhật L, Nguyễn Đình V, Đào Huy L2, Lưu Minh P, Trần Văn S và Hồ Văn C2 truy tố về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt các bị cáo Nguyễn Nhật L, Trần Văn S và Lưu Minh P, mỗi bị cáo với mức hình phạt từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Đình V với mức hình phạt từ 07 đến 10 tháng tù;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Hồ Văn C2 với mức hình phạt từ 07 đến 10 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Đào Huy L2 với mức hình phạt từ 07 đến 10 tháng tù.

- * Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Buộc bị cáo Hồ Văn C2 nộp số tiền 500.000 đồng, là tiền sử dụng đánh bạc để tịch thu vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 3.500.000 đồng, là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) con gà điều xanh và 01 (một) con gà điều xanh lai, là công cụ phương tiện các bị cáo sử dụng phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã tiêu hủy.

- Đối với 02 cặp cửa sắt, 01 cân đồng hồ loại 05 kg, 02 cuộn băng keo đã qua sử dụng các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu hồng, số seri FD4W618VJCM7, số điện thoại 0907.229.939 thu giữ của Nguyễn Đình V; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo S20, màu xanh dương, kiểu máy CPH2113, số điện thoại 0775.939.579 thu giữ của Trần Văn S; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng, số seri FK1NR0HPG5QH, số điện thoại 0933.555.684 thu giữ của Nguyễn Nhật L, là công cụ phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước đối với các điện thoại di động và tịch thu tiêu hủy đối với các sim số.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Click màu trắng, đỏ, đen, biển số 83P4-421.21, số khung MLHJF3506h5406969, số máy JF35E0006969 là tài sản chung của bị cáo Nguyễn Nhật L và vợ là bà Nguyễn Thị H1, bị cáo L sử dụng xe vào

việc phạm tội, bà H1 không biết nên đề nghị tịch thu ½ giá trị xe mô tô để sung vào Ngân sách Nhà nước và trả lại cho bà Nguyễn Thị H1 ½ giá trị xe mô tô như trên.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ bạc, biển số 61D1-198.69, số khung RLCS5C630CY598987, số máy 5C63599045 là tài sản chung của bị cáo Lưu Minh P và vợ là bà Trương Thị Mỹ N2, bị cáo P sử dụng xe vào việc phạm tội, bà N2 không biết nên đề nghị tịch thu ½ giá trị xe mô tô để sung vào Ngân sách Nhà nước và trả lại cho bà Trương Thị Mỹ N2 ½ giá trị xe mô tô như trên.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển số 83EA-025.84, số khung RL9WCBVUMLBG01002, số máy RNA1P39FMBW01002. Qua xác minh chủ sở hữu là của Chế Công T1, sinh năm: 1976; thường trú: Khóm C, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Ông T1 cho bị cáo Nguyễn Đình V mượn xe để đi công việc, ông T1 không biết việc bị cáo V sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B ra quyết định trả xe mô tô trên cho ông T1.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Tender 100S, biển số 93N3-1732, số khung RRKDCG1UM8XL02886, số máy VTT27JL1P50FMG002886 do đối tượng Đ1 sử dụng, quá trình xác minh thể hiện xe mô tô do ông Lê Hiến S1 đứng tên chủ sở hữu, ông S1 không có mặt tại địa phương nên không làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã đăng báo, truy tìm chủ sở hữu nhưng vẫn không xác định được. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ xử lý sau.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, về biện pháp tư pháp và về xử lý vật chứng đồng thời các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo; biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; người làm chứng và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 13 giờ ngày 29/12/2024 tại khuôn viên nghĩa địa N thuộc tổ E, khu phố N, phường B, thành phố D, Bình Dương. Nguyễn Nhật L, Nguyễn Đình V, Đào Huy L2, Lưu Minh P, Trần Văn S và Hồ Văn C2 cùng tên Đ1 (không rõ nhân thân, lai lịch) có hành vi đánh bạc dưới hình thức đá gà thắng thua bằng tiền, với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 6.000.000 đồng.

[3] Như vậy, hành vi của các bị cáo đánh bạc hình thức đá gà thắng thua bằng tiền với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 6.000.000 đồng, đã đủ yếu tố cấu thành về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 158/CT-VKS-DA ngày 21 tháng 4 năm 2025 của Viện

kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng, nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc dưới mọi hình thức ăn thua bằng tiền nhằm sát phạt lẫn nhau đều vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Trong vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo Nguyễn Nhật L, Nguyễn Đình V, Lưu Minh P, Trần Văn S và Hồ Văn C2 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo Hồ Văn C2, Đào Huy L2 có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận đồng thời sau khi phạm tội bị cáo C2 đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Nhật L, Lưu Minh P, Trần Văn S là người có nhân thân tốt thể hiện các bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và các bị cáo là người lao động, bị cáo L2 hiện đang là người trực tiếp nuôi mẹ già nên cũng cần xem xét khi quyết định đối với các bị cáo.

[9] Về hình phạt:

- Hình phạt chính:

+ Xét các bị cáo Nguyễn Nhật L, Nguyễn Đình V, Lưu Minh P và Hồ Văn C2 phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú và làm việc rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt và người lao động, số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là không lớn, thời gian tạm giữ, tạm giam cũng đủ răn đe giáo dục các bị cáo, hơn nữa trong thời gian tại ngoại các bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo. Do áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo nên cần hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 107, 108, 109/2025/HSST-LCĐKNCT ngày 24 tháng 4 năm 2025 và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 111/2025/HSST-LCĐKNCT ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với các bị cáo.

+ Xét bị cáo Trần Văn S phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú và làm việc rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc là không lớn, thời gian tạm giữ, tạm giam cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình cải tạo không giam giữ đối với bị cáo, tạo điều

kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú đồng thời bị cáo là người lao động có thu nhập thấp, nên không áp dụng quy định khấu trừ một phần thu nhập khi áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Xét bị cáo Đào Huy L2 phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú và làm việc rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hiện bị cáo L2 là lao động chính trong gia đình và đang trực tiếp nuôi mẹ già (sinh năm 1957) được chính quyền địa phương xác nhận, bị cáo có gia đình có hoàn cảnh khó khăn, số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc không lớn, hơn nữa trong thời gian tại ngoại bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương. Vì vậy, việc không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cũng không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương, nên quyết định áp dụng loại hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú. Do áp dụng hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo nên cần hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 110/2025/HSST-LCĐKNCT ngày 24 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo S; áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo L2 cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo, đồng thời do áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với các bị cáo L, V, P, C2 nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Buộc bị cáo Hồ Văn C2 nộp số tiền 500.000 đồng, là tiền sử dụng đánh bạc để tịch thu vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 3.500.000 đồng, là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) con gà điều xanh và 01 (một) con gà điều xanh lai, là công cụ phương tiện các bị cáo sử dụng phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã tiêu hủy. Đối với 02 cặp cựa sắt, 01 cân đồng hồ loại 05 kg, 02 cuộn băng keo đã qua sử dụng các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu hồng, số seri FD4W618VJCM7, số điện thoại 0907.229.939 thu giữ của Nguyễn Đình V; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo S20, màu xanh dương, kiểu máy CPH2113, số điện thoại 0775.939.579 thu giữ của Trần Văn S; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng, số seri FK1NR0HPG5QH, số điện thoại 0933.555.684 thu giữ của Nguyễn Nhật L, là công cụ phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước đối với các điện thoại di động và tịch thu tiêu hủy đối với các sim số.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Click màu trắng, đỏ, đen, biển số 83P4- 421.21, số khung MLHJF3506h5406969, số máy JF35E0006969 là tài sản chung của bị cáo Nguyễn Nhật L và vợ là bà Nguyễn Thị H1, bị cáo L sử dụng xe

vào việc phạm tội, bà H1 không biết nên đề nghị tịch thu $\frac{1}{2}$ giá trị xe mô tô để sung vào Ngân sách Nhà nước và trả lại cho bà Nguyễn Thị H1 $\frac{1}{2}$ giá trị xe mô tô như trên.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ bạc, biển số 61D1-198.69, số khung RLCS5C630CY598987, số máy 5C63599045 là tài sản chung của bị cáo Lưu Minh P và vợ là bà Trương Thị Mỹ N2, bị cáo P sử dụng xe vào việc phạm tội, bà N2 không biết nên đề nghị tịch thu $\frac{1}{2}$ giá trị xe mô tô để sung vào Ngân sách Nhà nước và trả lại cho bà Trương Thị Mỹ N2 $\frac{1}{2}$ giá trị xe mô tô như trên.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển số 83EA-025.84, số khung RL9WCBVUMLBG01002, số máy RNA1P39FMBW01002. Qua xác minh chủ sở hữu là của Chế Công T1, sinh năm: 1976; thường trú: Khóm C, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Ông T1 cho bị cáo Nguyễn Đình V mượn xe để đi công việc, ông T1 không biết việc bị cáo V sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B ra quyết định trả xe mô tô trên cho ông T1, là đúng theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Tender 100S, biển số 93N3-1732, số khung RRKDCG1UM8XL02886, số máy VTT27JL1P50FMG002886 do đối tượng Đ1 sử dụng, quá trình xác minh thể hiện xe mô tô do ông Lê Hiến S1 đứng tên chủ sở hữu, ông S1 không có mặt tại địa phương nên không làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã đăng báo, truy tìm chủ sở hữu nhưng vẫn không xác định được. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ xử lý sau, là đúng theo quy định của pháp luật.

[11] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo Nguyễn Nhật L, Lưu Minh P, Đào Huy L2 và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Còn mức hình phạt đối với các bị cáo Hồ Văn C2 và Nguyễn Đình V, xét thấy tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt nhẹ hơn Viện kiểm sát đề nghị. Đối với bị cáo Trần Văn S, Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt cải tạo không giam giữ cho phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội cũng như thời gian tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo. Còn đối với bị cáo Đào Huy L2, xét hiện nay bị cáo là lao động chính trong gia đình và người trực tiếp nuôi dưỡng mẹ già (được chính quyền địa phương xác nhận) nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo được hưởng án treo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[12] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhật L, Nguyễn Đình V, Đào Huy L2, Lưu Minh P, Trần Văn S và Hồ Văn C2 phạm tội “Đánh bạc”.

1.1 Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn S 14 (mười bốn) tháng 09 (chín) ngày cải tại không giam giữ, được khấu trừ toàn bộ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2024 đến ngày 22/5/2025 (bị cáo đã chấp hành xong).

Áp dụng khoản 3 Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo Trần Văn S ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo S không bị tạm giữ, bị bắt tạm giam về một tội phạm nào khác.

1.2 Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật L 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.
- Xử phạt bị cáo Lưu Minh P 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình V 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

1.3 Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Hồ Văn C2 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

1.4 Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2022/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân Tối cao.

- Xử phạt bị cáo Đào Huy L2 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Đào Huy L2 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.5 Áp dụng Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Hủy các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 107, 108, 109, 110/2025/HSST-LCĐKNCT ngày 24 tháng 4 năm 2025 và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 111/2025/HSST-LCĐKNCT ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 và điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Buộc bị cáo Hồ Văn C2 nộp số tiền 500.000 đồng, là tiền sử sử dụng đánh bạc để tịch thu vào Ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu sung vào Ngân sách số tiền 3.500.000 (Ba triệu năm trăm nghìn) đồng, theo Lệnh thanh toán ngày 18/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) cặp cửa sắt, 01 (một) cân đồng hồ loại 05 kg, 02 (hai) cuộn băng keo đã qua sử dụng; 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa 03 sim số

0907.22.99.39, 0775.939.579, 0933.555.684 tại thời điểm giao nhận không kiểm tra được số điện thoại.

- Tịch thu vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu hồng, số seri FD4W618VJCM7. Tại thời điểm giao nhận điện thoại không hoạt động nên không kiểm tra được số seri và sau đó được niêm phong trong bì thư bên giao có chữ ký của ông Lê Đình L6, bên nhận có chữ ký của ông Nguyễn Thanh P2 (Kế toán), Nguyễn Thị Bạch V1 (Thủ kho) và được đóng dấu đỏ của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An ngày 18/4/2025; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Oppo S20 màu xanh dương, kiểu máy CPH2113. Tại thời điểm giao nhận điện thoại không hoạt động và sau đó được niêm phong trong bì thư bên giao có chữ ký của ông Lê Đình L6, bên nhận có chữ ký của ông Nguyễn Thanh P2 (Kế toán), Nguyễn Thị Bạch V1 (Thủ kho) và được đóng dấu đỏ của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An ngày 18/4/2025 và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng, số seri FK1NR0HPG5QH, dung lượng 16GB. Tại thời điểm giao nhận điện thoại không hoạt động nên không kiểm tra được số seri và sau đó được niêm phong trong bì thư bên giao có chữ ký của ông Lê Đình L6, bên nhận có chữ ký của ông Nguyễn Thanh P2 (Kế toán), Nguyễn Thị Bạch V1 (Thủ kho) và được đóng dấu đỏ của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An ngày 18/4/2025.

- Tịch thu vào Ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị xe mô tô nhãn hiệu Honda Click màu trắng, đỏ, đen, biển số 83P4- 421.21, số khung MLHJF3506h5406969, số máy JF35E0006969; dung tích xi lanh: 125cm^3 và trả lại cho bà Nguyễn Thị H1 $\frac{1}{2}$ giá trị xe mô tô nhãn hiệu Honda Click màu trắng, đỏ, đen, biển số 83P4- 421.21, số khung MLHJF3506h5406969, số máy JF35E0006969; dung tích xi lanh: 125cm^3 (Tình trạng xe không có kính chiếu hậu bên phải), kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký xe số 017226 cấp ngày 08/2/2012.

- Tịch thu vào Ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị xe mô tô 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ bạc, biển số 61D1-198.69, số khung RLCS5C630CY598987, số máy 5C63599045; dung tích xi lanh: 110cm^3 và trả lại cho bà Trương Thị Mỹ N2 $\frac{1}{2}$ giá trị xe mô tô 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ bạc, biển số 61D1-198.69, số khung RLCS5C630CY598987, số máy 5C63599045; dung tích xi lanh: 110cm^3 .

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/4/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Nhật L, Nguyễn Đình V, Đào Huy L2, Lưu Minh P, Trần Văn S và Hồ Văn C2, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền

kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA